ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 77 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 3 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn (Nghị quyết số 68/NQ-HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhóm nhiệm vụ giải pháp tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND để tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện; phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị chủ trì; bảo đảm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030.

- Đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách; bảo đảm an ninh tài chính, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Huy động tối đa các nguồn lực tài chính, quản lý chặt chẽ các nguồn thu, đối tượng thu, tránh thất thoát thu ngân sách; đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời nộp vào ngân sách nhà nước; rà soát, nuôi dưỡng các nguồn thu để tăng thu cho ngân sách.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách: đảm bảo quản lý chặt chẽ, hiệu quả các khoản chi theo đúng dự toán được giao, sử dụng ngân sách triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ quy định; từng bước cơ cấu lại ngân sách theo hướng giảm chi thường xuyên dành nguồn chi đầu tư phát triển; chống thất thoát, lãng phí.

- Đảm bảo hạn mức dư nợ vay tối đa ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật và trả nợ vay đầy đủ, đúng thời hạn; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn vay, vốn viện trợ.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đồng bộ, khả thi, bám sát mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND và các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo có liên quan của Trung ương, của tỉnh bảo đảm sự thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; đồng thời, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, triển khai thực hiện thường xuyên nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ

thu, chi ngân sách, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII đã đề ra.

- Xác định rõ nhiệm vụ của từng sở, ngành, địa phương trong thực hiện kế hoạch, trên cơ sở đó các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch của cơ quan, đơn vị cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết số 68/NQ-HĐND và Kế hoạch của UBND tỉnh phù hợp đặc điểm, tình hình của đơn vị, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

- Thực hiện theo lộ trình cụ thể, có kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh; huy động, phân phối, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, đáp ứng yêu cầu và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh gắn với thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số, triển khai các trụ cột theo chủ trương của Đảng, Nhà nước; cơ cấu lại ngân sách nhà nước, đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách tỉnh, chủ động sáng tạo của các ngành, địa phương; giảm dần chi thường xuyên dành nguồn chi đầu tư phát triển; triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, đầu tư hợp lý cho con người và giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh đổi mới khu vực doanh nghiệp nhà nước, khu vực sự nghiệp công, quản lý tài sản minh bạch; siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính đi đôi với đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa và tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát tài chính; đảm bảo hạn mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu tài chính mà HĐND tỉnh đã đề ra, cụ thể:

- Phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 76.619 tỷ đồng, trong đó: thu nội địa khoảng 23.570 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu khoảng 53.046 tỷ đồng. Tốc độ tăng thu nội địa bình quân hằng năm từ 10% trở lên.

- Tổng chi ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 94.591 tỷ đồng, tăng 106,58% so với giai đoạn 2021 - 2025, trong đó: chi đầu tư phát triển khoảng 22.837 tỷ đồng; chi thường xuyên khoảng 70.092 tỷ đồng; chi trả nợ lãi vay khoảng 47,31 tỷ đồng.

- Tổng mức vay, trả nợ ngân sách địa phương: Tổng mức dư nợ đầu giai đoạn khoảng 84,318 tỷ đồng; trả nợ gốc vay cả giai đoạn khoảng 60,611 tỷ đồng; tổng mức vay cả giai đoạn khoảng 305,372 tỷ đồng; tổng mức dư nợ cuối kỳ khoảng 329,079 tỷ đồng.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường và đề nghị các cơ quan Đảng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các tổ chức hội kịp thời tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc.

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tổ chức triển khai các nhóm giải pháp đã được HĐND tỉnh đề ra tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND, phân công cụ thể nhiệm vụ cho các đơn vị như sau:

1. Về nhiệm vụ, giải pháp tăng trưởng hai con số

Quán triệt và bám sát đường lối, chủ trương, các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; văn kiện Đại hội Đảng các cấp; chỉ đạo của Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 đã được thông qua tại Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh; Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh. Nâng cao năng lực dự báo, theo dõi sát, nắm chắc tình hình, phản ứng kịp thời, hiệu quả, nhất là các vấn đề bất ngờ phát sinh. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt, toàn diện trong chỉ đạo, điều hành đảm bảo tăng trưởng kinh tế đạt hai con số giai đoạn 2026 - 2030; phát triển toàn diện các ngành, lĩnh vực, các thành phần kinh tế, huy động, kết hợp và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội cho phát triển; đẩy mạnh phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại, dịch vụ, du lịch, công nghiệp, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện quyết liệt các giải pháp phát triển văn hoá - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Triển khai tốt các nhiệm vụ giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, các chính sách người có công, đối tượng chính sách, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy chuyển đổi số, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Quản lý hiệu quả đất đai, tài nguyên, thiên nhiên, bảo vệ môi trường gắn với công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ; tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy; đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, hệ thống văn bản của tỉnh gắn với phân cấp, phân quyền; tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định cho phát triển; nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ trì theo từng nhóm chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể. Sở Tài chính chủ trì phối

hợp với các cơ quan tổng hợp báo cáo tình hình kinh tế - xã hội.

Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

2. Về nhiệm vụ thu ngân sách

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản của Trung ương trong lĩnh vực tài chính, ngân sách nhà nước trên địa bàn. Tiếp tục xây dựng các cơ chế, chính sách về quản lý thu, cụ thể hóa các văn bản của Trung ương đảm bảo tính đồng bộ, công khai, minh bạch, ổn định và phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của tỉnh.

Cơ quan chủ trì theo từng lĩnh vực: Sở Tài chính, Thuế tỉnh Lạng Sơn, Chi cục Hải quan khu vực VI.

Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

b) Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong quản lý thu ngân sách nhà nước, chủ động xử lý các tác động đến nguồn thu ngân sách, quyết tâm thu đạt và vượt dự toán giao. Tập trung chỉ đạo mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới, thu từ đất đai, khoáng sản, thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, phấn đấu tăng tỷ trọng thu nội địa. Điều chỉnh, bổ sung đối với các chính sách về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền. Phát huy tốt nguồn lực đất đai để tăng thu ngân sách và phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thu hút, hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi, tiết giảm chi phí, thời gian cho người dân và doanh nghiệp.

Cơ quan chủ trì theo từng lĩnh vực: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Lạng Sơn, Chi cục Hải quan khu vực VI.

Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

c) Ban Chỉ đạo thu ngân sách các cấp tập trung tổ chức, chỉ đạo, thường xuyên đánh giá, phân tích tình hình thu trên tất cả các lĩnh vực, các sắc thuế từ đó đề ra các giải pháp cụ thể để quản lý, chỉ đạo và tham mưu có hiệu quả. Quản lý chặt chẽ mọi nguồn thu, triển khai đồng bộ các biện pháp tổ chức quản lý thu trên tất cả các lĩnh vực và địa bàn để phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước. Quyết liệt chỉ đạo chống thất thu thuế nhất là trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, đất đai, tài nguyên khoáng sản; tăng cường kiểm tra, kiểm soát xác định giá tính thuế hải quan, chống chuyển giá, giảm nợ đọng thuế;

Cơ quan chủ trì theo từng lĩnh vực: Thuế tỉnh Lạng Sơn.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo thu ngân sách nhà nước tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

d) Thực hiện tốt nhiệm vụ xúc tiến đầu tư để thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư, kinh doanh tại tỉnh để đa dạng hóa nguồn thu; đẩy nhanh tiến độ thực hiện đề án Cửa khẩu thông minh để sớm đưa vào khai thác, sử dụng tạo nguồn thu ổn định vững chắc.

Cơ quan chủ trì theo từng lĩnh vực: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Sở Công Thương, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ số và cải cách hành chính trong lĩnh vực thu nộp ngân sách, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế, đồng thời ngăn chặn tình trạng chống chuyển giá, giảm nợ đọng thuế.

Cơ quan chủ trì theo từng lĩnh vực: Thuế tỉnh Lạng Sơn, Chi cục Hải quan khu vực VI.

Cơ quan phối hợp chính về ứng dụng công nghệ số: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

e) Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội cho đầu tư phát triển thông qua đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, mời gọi, thu hút đầu tư các dự án đầu tư ngoài ngân sách và dự án theo hình thức hợp tác công tư (PPP) nhằm tạo nguồn thu, giảm áp lực cho ngân sách nhà nước. Quan tâm tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Ban Quản lý đầu tư xây dựng tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, các sở, ban, ngành UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

3. Về nhiệm vụ chi ngân sách

a) Tiếp tục cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng dần tỷ trọng chi đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách địa phương. Công tác lập và phân

bổ kế hoạch vốn đầu tư đảm bảo theo quy trình, quy định của Luật Đầu tư công, phù hợp với khả năng nguồn lực của tỉnh. Tiếp tục cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả, linh hoạt trong sử dụng nguồn vốn đầu tư công; nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đầu tư công và chuẩn bị các dự án đầu tư. Tăng cường hiệu quả quản lý và sử dụng vốn đầu tư công; ưu tiên nguồn lực của địa phương cùng với nguồn lực của ngân sách trung ương (nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội, vốn nước ngoài, nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia) tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng, các dự án trọng điểm. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính về đẩy mạnh thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách nhà nước, nợ công, quản lý tài sản công: thực hiện thu chi trong phạm vi dự toán được giao; không ban hành chính sách, chế độ mới khi chưa cân đối được nguồn. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc quản lý, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, thực hiện chế độ công khai tài chính - ngân sách theo quy định. Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, thực hiện thanh tra, kiểm tra, việc chấp hành pháp luật về quản lý và sử dụng ngân sách đảm bảo việc sử dụng vốn ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả;

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật theo kế hoạch thanh tra hằng năm được phê duyệt hoặc theo chỉ đạo của UBND tỉnh; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý, kiểm tra, giám sát và phối hợp thanh tra theo quy định.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

c) Quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là công chức làm công tác tài chính, kế toán nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chuẩn mực kế toán hiện hành và yêu cầu quản lý.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

d) Nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách, giảm tỷ trọng

chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, bố trí dự toán hằng năm trên cơ sở tiến độ thực hiện, nguồn lực triển khai, khả năng hấp thụ vốn, gắn chi tiêu với kết quả, hiệu quả thực hiện, gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công lập; hạn chế tối đa việc chuyển nguồn, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước; rà soát các chính sách an sinh xã hội để bảo đảm việc sử dụng ngân sách tập trung và có hiệu quả.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

đ) Đẩy mạnh cải cách khu vực sự nghiệp công kết hợp với xã hội hóa, thực hiện lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí. Tăng cường quản lý cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công, làm cơ sở cơ cấu lại các lĩnh vực chi ngân sách nhà nước.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

e) Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước và có chế tài xử lý nghiêm đối với các trường hợp chủ đầu tư vi phạm theo pháp luật hiện hành, thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư của các dự án khởi công mới; thu hồi các dự án không triển khai theo kế hoạch phê duyệt, kiên quyết loại bỏ những dự án không thực sự cần thiết.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

g) Thực hiện nghiêm việc đầu tư xây dựng, mua sắm xe ô tô, tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm tiết kiệm, công khai, minh bạch; quyết liệt thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, tập trung vào việc xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư, không sử dụng, sử dụng không đúng mục đích, kém hiệu quả, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

h) Thực hiện sắp xếp tinh giản bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới hệ thống, tăng cường mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

i) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thu chi ngân sách, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan phối hợp chính về ứng dụng công nghệ thông tin: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

k) Xây dựng định mức chi thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các quy định khác có liên quan, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: năm 2026.

l) Phát triển kinh tế tư nhân: bố trí đủ nguồn lực từ ngân sách địa phương cho các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối nguồn vốn và huy động nguồn lực bố trí, lồng ghép kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu, mục tiêu quốc gia hỗ trợ kinh tế tư nhân theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định hiện hành.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

4. Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn vay, vốn viện trợ; đảm bảo hạn mức dư nợ vay tối đa ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và trả nợ vay đầy đủ, đúng hạn

- Tiếp tục vận động, thu hút, điều phối quản lý nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và vốn viện trợ; kịp thời phân bổ vốn vay, vốn viện trợ cho các

công trình, các dự án theo đúng hiệp định đã ký kết; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn vay, vốn viện trợ, không sử dụng vốn vay, vốn viện trợ cho các mục đích và dự án có hiệu quả kinh tế xã hội thấp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, vốn viện trợ; chủ động xử lý những vấn đề vướng mắc trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án.

- Xây dựng kế hoạch vay, trả nợ gốc, lãi vay của tỉnh hàng năm và giai đoạn theo quy định; chủ động tham mưu UBND tỉnh đảm bảo hạn mức dư nợ vay tối đa ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, cân đối, bố trí nguồn trả nợ vay và thực hiện trả nợ đầy đủ, đúng hạn.

Cơ quan chủ trì theo lĩnh vực: Sở Tài chính, các chủ đầu tư.

Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: từ năm 2026 - 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các đơn vị liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm (trước ngày 10/12) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính để tổng hợp.

Sở Tài chính chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện kế hoạch trước ngày 20/12 hằng năm.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cơ quan Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực VI, Công an tỉnh; BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, KBNN khu vực VI;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, Các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTTH(MTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn